

Bản án số: **32/2023/HS-ST**
Ngày: 18 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM - TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nỗ Thiên Minh Trí - Công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thuận Nam.

Bà Phan Thị Hải Thanh - Công tác tại Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Phước Minh, huyện Thuận Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Tài Thị Cao Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **21/2023/TLST-HS** ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo **Quyết định đưa vụ án ra xét xử** sơ thẩm số: **23/2023/QĐXXST-HS** ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. HUỲNH XUÂN H, sinh ngày: 22/02/2004 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Xuân T và bà Phạm Thị B; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 08/7/2020, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức “Cảnh cáo” tại Quyết định số 194/QĐ-XPHC; Bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. ĐẶNG Y, sinh ngày 02/7/2006 tại tỉnh Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng T và bà Lê Thị M; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo hiện đang **tại ngoại (có mặt)**.

- Người đại diện của bị cáo Đặng Y: ông Đặng T, sinh năm 1979 (có mặt) và bà Lê Thị M, sinh năm 1979 (có mặt) là cha mẹ của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Y: Bà Đinh Thị N - Trợ giúp viên pháp lý

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

- Đại diện UBND thị trấn P: bà Võ Thị D, chức vụ: Phó Chủ tịch Hội phụ nữ thị trấn Phước Dân (có mặt).

- Các bị hại:

1. Anh Báo Văn V, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Bạch Thanh Duyên, sinh năm 2006 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt). Người đại diện hợp pháp của Bạch Thanh Duyên: ông Bạch Thanh Giản là cha của bị hại (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
3. Anh Kiều Văn Lưu A, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

4. Anh Từ Công P, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Anh Lưu Tấn S, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Kiều Đại T, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

7. Anh Ngư Văn T, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: thôn A1, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mười, sinh năm 1981.

Địa chỉ: thôn P1, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người làm chứng: Bà Lê Thị M, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 01 giờ ngày 21/01/2023, Huỳnh Xuân H, sinh ngày 22/02/2004 cư trú tại Khu phố 4, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, đã rủ Đặng Y, sinh ngày 02/7/2006 cư trú tại Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, đi trộm cắp tài sản, Đặng Y đồng ý. Đặng Y điều khiển xe mô tô hiệu Dream của mẹ là bà Lê Thị M chở H đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Huỳnh Xuân H và Đặng Y đến thôn Văn Lâm 3, xã Phước Nam, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận phát hiện quán Bi da nhà anh Lưu Minh P không có khóa cổng, bên trong có nhiều người đang nằm tại quán và trong nhà ngủ nên H đứng ngoài cảnh giới để Y vào lấy trộm tài sản. Y vào trộm được 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Sonic biển kiểm soát 85E1-254.51 của anh Báo Văn V đang dựng trong sân rồi Y điều khiển xe mô tô trộm được, còn H điều khiển xe mô tô của Y đẩy chiếc xe trộm được về nhà bếp tại nhà bà Phạm Thị B là mẹ của bị cáo H tại Khu phố 4, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước để cất giấu.

Sau đó, Đặng Y tiếp tục rủ Huỳnh Xuân H quay lại quán Bi da của anh Lưu Minh P để trộm cắp tài sản nhưng H không đồng ý nên về nhà ngủ, còn Đặng Y tự quay lại quán Bi da của anh Lưu Minh P trộm được: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi 9C và 5.000.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu đồng) của anh Từ Công

P; 900.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm nghìn đồng) của anh Kiều Văn Lưu A; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của anh Lưu Tấn S; 01 điện thoại di động hiệu POCO của anh Bạch Thanh Duyên; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 10 của anh Kiều Đại T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S và 1.600.000 đồng (bằng chữ: Một triệu sáu trăm nghìn đồng) của anh Ngư Văn T.

Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan công an đã xác minh đến 08 giờ ngày 21/01/2023, phát hiện xe mô tô bị trộm của anh Báo Văn V đang cất giấu tại nhà bà Phạm Thị B, sinh năm 1969 tại Khu phố 4, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước (mẹ của H), bà Biên tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô bị trộm này cho cơ quan công an. Huỳnh Xuân H thấy có lực lượng công an đến nhà nên đã điện thoại cho Đặng Y biết và Y đã đưa cho bà Biên 2.500.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và các điện thoại di động đã trộm gồm: 01 điện thoại Redmi 9C, 01 điện thoại Iphone 11, 01 điện thoại hiệu POCO, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S cho bà Biên để giao nộp cho cơ quan công an. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, bà Biên đến cơ quan công an giao nộp các tài sản bị trộm này. Đến ngày 02/02/2023, bà Lê Thị M là mẹ Đặng Y đã đến cơ quan công an giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Redmi 10 và 5.000.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu đồng) do Y nhờ người đưa cho bà Mót để giao nộp cho cơ quan công an.

Đến ngày 14/02/2023, Đặng Y đến Cơ quan điều tra đầu thú. Đến ngày 23/02/2023, Huỳnh Xuân H đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSTN ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Huỳnh Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đặng Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát thay đổi một phần quyết định truy tố đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Xuân H và thay đổi một phần quyết định truy tố đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Y. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65; Điều 90; Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. **Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Các Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại trong vụ án vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai rõ ràng tại cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, do đó việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh và khung hình phạt:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian lúc 04 giờ ngày **21/01/2023** tại quán Bì da của anh Lưu Minh P thuộc thôn Văn Lâm 3, xã Phước Nam, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Huỳnh Xuân H và bị cáo Đặng Y đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp tài sản của anh Báo Văn V 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Sonic biển kiểm soát 85E1-254.51, có giá trị là **40.000.000đ (Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng)**; Sau đó, bị cáo Đặng Y một mình tiếp tục quay lại quán Bì da này của anh Lưu Minh P lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu để lén lút trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi 9C và 5.000.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu đồng) của anh Từ Công P; 900.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm nghìn đồng) của anh Kiều Văn Lưu A; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của anh Lưu Tấn S; 01 điện thoại di động hiệu POCO của anh Bạch Thanh Duyên; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 10 của anh Kiều Đại T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S và 1.600.000 đồng (bằng chữ: Một triệu sáu trăm nghìn đồng) của anh Nghur Văn Thái. **Tổng giá trị 19.600.000 đồng (bằng chữ: Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng).**

(Theo Bản kết luận định giá tài sản số: **03/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 02 năm 2023** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Nam đã kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Sonic biển kiểm soát 85E1-254.51 trị giá 40.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi 9C trị giá 1.700.000 đồng (bằng chữ: Một triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 trị giá 6.000.000 đồng (bằng chữ: Sáu triệu đồng), 01 điện thoại di động hiệu POCO trị giá 1.300.000 đồng (bằng chữ: Một triệu ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Redmi 10 trị giá 1.500.000 đồng (bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S trị giá 1.600.000 đồng (bằng chữ: Một triệu sáu trăm nghìn đồng)).

Xét hành vi trộm 01 chiếc xe mô tô trị giá 40.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng) của anh Báo Văn V của bị cáo Huỳnh Xuân H và bị cáo Đặng Y là lần phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo H và bị cáo Y đều cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo Huỳnh Xuân H là người khởi xướng, rủ rê, xúi giục, giúp sức, đứng cảnh giới cho bị cáo Y thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Báo Văn V. Sau đó, bị cáo Y tự ý quay lại một mình tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tiền và điện thoại di động, tổng trị giá 19.600.000 đồng (bằng chữ: Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Bị cáo H và bị cáo Y đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đủ cơ sở xác định, bị cáo Huỳnh Xuân H trộm cắp tài sản của anh Báo Văn V trị giá 40.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng); bị cáo Đặng Y trộm cắp tài sản của anh Báo Văn V trị giá 40.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng) và trộm cắp tài sản của anh Từ Công P, anh Kiều Văn Lưu A, anh Lưu Tấn S, anh Bạch Thanh Duyên, anh Kiều Đại T và anh Ngự Văn T, tổng trị giá 19.600.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt cho hai lần thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Y là 59.600.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Xét thấy các hành vi nêu trên của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo **Huỳnh Xuân H** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại **khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đặng Y về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị hại đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định pháp luật. **Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.**

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, đã trả lại tài sản chiếm đoạt cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51** của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Xuân H rủ rê, xúi giục bị cáo Đặng Y là người dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Y là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo Đặng Y có nhân thân tốt. Ngày 08/7/2020, Huỳnh Xuân H bị Công an huyện Thuận Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức “Cảnh cáo” tại Quyết định số 194/QĐ-XPHC.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, **Hội đồng xét xử xét thấy:**

Đối với bị cáo Huỳnh Xuân H cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đặng Y khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi. Bị cáo Đặng Y có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Y có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Y có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để bị cáo Y có khả năng tu dưỡng, rèn luyện bản thân như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu gì khác. Do đó, **Hội đồng xét xử không xét đến.**

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam đã tiến hành trả lại tài sản bị trộm cho các bị hại là có cơ sở. Do đó, **Hội đồng xét xử không xét đến.**

Đối với chiếc xe mô tô biển số 85R8-7438 mà bị cáo Đặng Y dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản là của anh Nguyễn Mười, sinh năm 1981 trú tại thôn Phước Đồng 1, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, bị mất trên địa bàn xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Thuận Nam đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước biết để tiếp nhận, xác minh và xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh Nguyễn Mười và bà Lê Thị M đồng ý việc Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Thuận Nam chuyển chiếc xe mô tô này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước. Do đó, **Hội đồng xét xử không xét đến.**

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Xuân H phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Do bị cáo Đặng Y thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Xuân H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Xuân H 07 (Bảy) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/02/2023.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Y** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Y 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/7/2023).

Giao bị cáo Đặng Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo **Huỳnh Xuân H** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí **hình sự sơ thẩm**.

- Bị cáo Đặng Y được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/7/2023). **Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án** vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thuận Nam;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thuận Nam;
- CC T.H.A dân sự huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thái

Trịnh Thị Hồng Cúc

Ngô Văn Tiến